

## BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

### I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2016.

#### 1. Tình hình và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

##### a) Những thay đổi của môi trường kinh doanh và các giải pháp đã thực thi đạt hiệu quả:

Tình hình môi trường kinh doanh 2016	Nhóm giải pháp đã thực thi
Giá các nguyên vật liệu chủ yếu của sản xuất bao bì giảm 12% so với 2015, ảnh hưởng lớn và trực tiếp đến giá trị tồn kho, giá bán và doanh thu.	Kiểm soát chi phí mua hàng và mức tồn kho, điều chỉnh cơ cấu sản phẩm, tiếp thị khách hàng mới, tăng đơn hàng và sản lượng, áp dụng giá bán cạnh tranh.
Thị trường xuất khẩu tại châu Âu gặp nhiều khó khăn, một số khách hàng suy thoái.	Bám sát thông tin khách hàng, kiểm soát thanh toán công nợ, tìm thêm nhiều khách hàng mới.
Áp lực cạnh tranh ngày càng tăng, ngay tại thị trường nội địa. Các doanh nghiệp cùng ngành, cạnh tranh quyết liệt về giá bán, chất lượng và chính sách thanh toán để giữ thị phần.	Kiểm soát chi phí sản xuất, tăng năng suất, loại bỏ lãng phí, tăng sử dụng nguyên liệu tái sinh giảm giá thành, giá bán và áp dụng thanh toán linh hoạt tùy theo từng khách hàng.
Tuyển dụng lao động sản xuất gặp khó khăn do chuyển dịch mạnh lao động giữa các ngành và doanh nghiệp trong khu vực, có những thời điểm không thể nhận thêm đơn đặt hàng.	Mở rộng địa bàn tuyển dụng, tuyển chọn kỹ lưỡng hơn, điều phối nhanh lao động giữa các công đoạn sản xuất có liên quan, tăng thu nhập cho người lao động qua lương thưởng năng suất chất lượng, mở rộng gia công..

##### b) Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

###### □ Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2016:

STT	Chỉ tiêu chủ yếu	Kế hoạch 2016	Kết quả thực hiện	% Đạt
01	Sản lượng bao bì	11,000 tấn	12,330 tấn	112.10%
02	Doanh thu	474 tỷ đồng	567,330 tỷ đồng	119,69%
03	Lợi nhuận sau thuế	14,9 tỷ đồng	21,261 tỷ đồng	142.69%

###### Trong đó:

- Tổng sản lượng thực hiện : 12,330 tấn (tăng 12,1% so với kế hoạch năm).
  - Sản lượng XK đạt : 7.715 tấn, chiếm 62,6% tổng sản lượng.
  - Sản lượng nội địa : 4.615 tấn, chiếm 37,4% tổng sản lượng.
- Tổng doanh thu bán hàng : 567 tỷ 330 triệu (tăng 19,69% so với kế hoạch năm).
  - Doanh thu XK : 396.616 triệu đồng chiếm 69,91% tổng doanh thu.
  - Doanh thu nội địa : 170.713 triệu đồng chiếm 30,09% tổng doanh thu.

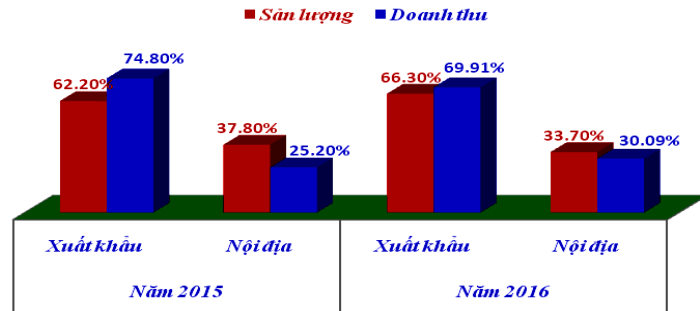
###### □ So sánh kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu giữa năm 2016 với năm 2015:

		Kết quả 2015	Kết quả 2016	So sánh 2016/2015
1	Sản lượng bao bì (tấn)	11,282	12,330	109.3%
2	Doanh thu (tỷ đồng)	578.80	567.33	98.0%
3	Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	10.50	21.26	202.5%

Trong đó, cơ cấu sản lượng và doanh thu đạt được như sau:

	Năm 2015		Năm 2016	
	Xuất khẩu	Nội địa	Xuất khẩu	Nội địa
Sản lượng	62.20%	37.80%	66.30%	33.70%
Doanh thu	74.80%	25.20%	69,91%	30,09%

**Cơ cấu sản lượng và doanh thu theo khu vực thị trường**



## 2. Tổ chức và nhân sự

### a) Danh sách HĐQT và Ban điều hành:

- **HĐQT:** Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 27/04/2016 đã bầu Ông Phạm Trung Cang thay cho Ông Huỳnh Thanh Tuấn xin nghỉ vì lý do bận việc cá nhân
- **Ban điều hành:** trong năm 2016, bổ nhiệm thêm 01 Phó TGD (Ông Phạm Văn Mẹo).
- Nhân sự khác của HĐQT và BGD của công ty không thay đổi, thường xuyên hợp tác chia sẻ thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch đề ra, được Hội đồng quản trị quan tâm đánh giá hàng tháng, hàng quý nhằm đúc kết đưa ra các giải pháp tháo gỡ khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

### b) Số lượng cán bộ, nhân viên và tóm lược chính sách đối với người lao động:

(xem phần bên dưới)

## 3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

### a) Các khoản đầu tư góp vốn.

- Góp 1,0 tỷ vào vốn hoạt động của Công ty CP Đầu Tư và Xây Dựng Tân Đô. Đến tháng 06/2016, Công ty đã thoái vốn và mang về lợi nhuận 2 tỷ đồng cho đơn vị.
- Góp 10 tỷ (10% vốn dự án) thành lập Công ty CP Đầu tư xây dựng và dịch vụ hạ tầng Á Châu, kinh doanh cảng ICD và kho bãi Tân Cảng Cái Mép và 2 KCN tại tỉnh BRVT. Dự án này vẫn trong giai đoạn đầu tư, chưa sinh lời.

### b) Các khoản đầu tư cổ phiếu thể hiện như sau:

Các khoản đầu tư cổ phiếu công ty nắm giữ đến ngày 31/12/2016 như sau:

Đơn vị đầu tư	Số lượng	Giá trị
Ngân hàng TMCP Cổ phần Á Châu (mã cổ phiếu ACB)	3	198,979
Ngân hàng TM CP XNK Việt Nam (mã Cổ phiếu EIB)	332,847	7,058,632,403
Cộng		7,058,831,382

### c) Các công ty con, công ty liên kết:

- Không có công ty nào nắm giữ trên 50% vốn cổ phần/vốn góp của công ty CP Nhựa Tân Đại Hưng.
- Công ty CP Nhựa Tân Đại Hưng không liên kết với công ty nào khác.
- Công ty con:
  - Công ty CP Nhựa Tân Đại Hưng đầu tư và đang sở hữu 100% vốn điều lệ 45 tỷ đồng của “Công ty TNHH TĐH”, GCNDKKD số: 5002000837 do Sở KHĐT Tỉnh Long An cấp ngày 22/05/2006, địa chỉ: Lô C11-C15 Cụm Công Nghiệp Nhựa Đức Hòa, Long An.

- Tình hình hoạt động của công ty TNHH TĐH ổn định (*thực chất đây là nhà máy sản xuất bao bì và kho hàng của Công ty Cổ phần nhựa Tân Đại Hưng*).
- Công ty “con” hàng năm đều được kiểm toán và báo cáo cùng với công ty “Mẹ” để có báo cáo tài chính hợp nhất và công bố thông tin minh bạch.

#### 4. Tình hình tài chính

##### a) Tình hình tài chính

Chỉ Tiêu	Năm 2015	Năm 2016	So sánh 2016/2015
Tổng giá trị tài sản	534,729,673,815	599,823,061,921	112.2%
Doanh thu thuần	707,016,258,477	702,107,381,535	99.3%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	9,319,061,117	21,505,362,276	230.8%
Lợi nhuận khác	4,101,486,003	4,939,977,099	120.4%
Lợi nhuận trước thuế	13,420,547,120	26,445,339,375	197.1%
Lợi nhuận sau thuế	10,579,683,995	21,261,501,472	201.0%

##### b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ số tài chính	Năm 2015	Năm 2016	Ghi chú
<b>1. Chỉ tiêu khả năng thanh toán</b>			
▪ Hệ số khả năng thanh toán ngắn hạn	1.25	1.09	Giảm
▪ Hệ số thanh toán nhanh	0.17	0.19	Giảm
<b>2. Chỉ tiêu cơ cấu vốn</b>			
▪ Hệ số nợ/ tổng tài sản	42.50%	47.50%	Tăng
▪ Hệ số nợ/ vốn chủ sở hữu	73.80%	90.40%	Tăng
<b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động:</b>			
▪ Vòng quay hàng tồn kho ( <i>giá vốn hàng bán/ hàng tồn kho BQ</i> )	4.6	6.66	Tăng
▪ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1.19	1.24	Tăng
<b>4. Khả năng sinh lời</b>			
▪ Hệ số lợi nhuận sau thuế/ doanh thu	1.50%	3.00%	Tăng
▪ Hệ số lợi nhuận sau thuế/ vốn chủ sở hữu	3.40%	6.70%	Tăng
▪ Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản	2.00%	3.50%	Tăng
▪ Hệ số lợi nhuận từ hoạt động KD/ Doanh thu thuần	1.30%	3.10%	Tăng

#### 5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.

##### a) Cổ phần:

Cổ Phiếu Công Ty Cổ Phần Nhựa Tân Đại Hưng	Số Cổ phiếu
Tổng số cổ phần phát hành	24,430,596
Số cổ phần đang lưu hành (chuyển nhượng tự do)	21,268,956
Cổ phần Cổ phiếu quỹ nắm giữ	3,161,640
Số cổ phần hạn chế chuyển nhượng	00
Chứng khoán giao dịch tại nước ngoài	00

**b) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu :**

Trong năm 2016, công ty không phát hành chứng khoán tăng vốn, không phát hành cổ phiếu thường, không trả cổ tức bằng cổ phiếu.

**c) Giao dịch cổ phiếu quỹ:**

Không có giao dịch cổ phiếu quỹ trong năm 2016.

**d) Các chứng khoán khác:**

Không có.

**6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty**

**6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:**

a) Tổng nguyên liệu được sử dụng năm 2016: 10.212.223 Kg.

Tỷ lệ trên cao hơn mức của năm 2015 (là 36.1%) do tăng định lượng/sản phẩm và sản lượng.

b) Tỷ lệ nguyên liệu tái chế được sử dụng sản xuất năm 2016: 9.11%

Tỷ lệ trên cao hơn mức của năm 2015 (là 8.9%), công ty đã sử dụng 100% phế tự có và phải mua thêm bên ngoài (nhưng phần lớn nguồn nhựa tái sinh mua ngoài không đáp ứng chất lượng, không sử dụng phù hợp).

**6.2. Tiêu thụ năng lượng:**

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp:

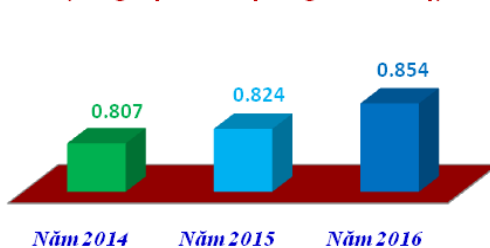
- Lượng điện tiêu thụ trực tiếp cho sản xuất năm 2016: 8.852.580 Kw (tăng 10% so với năm 2015 do tăng sản lượng).
- Lượng điện tiêu thụ của các bộ phận gián tiếp năm 2016 là 403.387 Kw (tăng 25% so với 2015, chủ yếu do tăng số lượng công nhân và gia đình sống trong khu lưu trú).

b) Báo cáo sang kiến tiết kiệm năng lượng:

Tuy chưa sử dụng năng lượng tái tạo, nhưng công ty hết sức chú trọng việc tiết kiệm điện để giảm giá thành sản xuất thông qua các biện pháp sau đây:

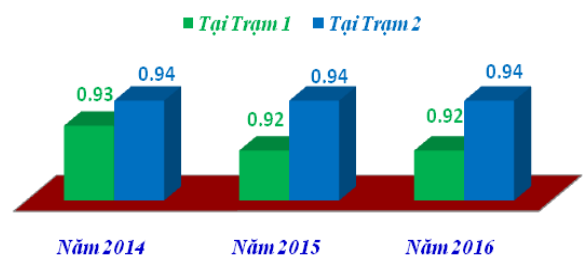
- Lắp đặt hệ thống phụ tải điện hợp lý, kiểm soát hệ số cos  $\Phi$  của điện kế tổng luôn đáp ứng được yêu cầu của ngành điện.
- Liên tục cải tiến MMTB sản xuất, tăng năng suất máy kéo sợi, máy dệt, máy in; cải tạo hệ thống đèn và kiểm tra giám sát việc sử dụng tắt mở (xem chi tiết các phần sáng kiến, cải tiến được thừa nhận và khen thưởng trong các báo cáo năm) .
- Gắn các điện kế con tại mỗi phân xưởng để theo dõi, đánh giá lượng điện tiêu hao theo đơn vị sản phẩm, thông tin thường xuyên đến các bộ phận để kiểm tra điều chỉnh.
- Kiểm tra loại bỏ các phụ tải không cần thiết, nghiêm cấm lạm dụng cho mục đích cá nhân (như mắc quạt điện riêng).

**Mức tiêu hao điện năng (Kw/kg thành phẩm)  
(Tổng điện tiêu thụ/tổng SP tiêu thụ)**



Mức tiêu hao điện tuy vẫn thấp so với trong ngành nhưng xu hướng tăng do tăng tái sinh nhựa và khu lưu trú.

**Hệ số Cos  $\Psi$**



Ngành điện kiểm tra cos  $\Phi$  định kỳ và đột xuất đều thừa nhận đạt và không phải tính bù tiêu hao.

### 6.3. Tiêu thụ nước:

#### a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng:

- Trụ sở văn phòng sử dụng nguồn nước của TPHCM, nhà máy sử dụng nguồn nước của khu công nghiệp.
- Mức sử dụng năm 2016: 15.600 m<sup>3</sup> (tăng 26% so với năm 2015 chỉ là 12.300 m<sup>3</sup>).

#### b) Tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng năm 2016 là 2.567 m<sup>3</sup>, đạt tỷ lệ 21% (năm 2015 là 3.120 m<sup>3</sup>, đạt tỷ lệ 20%).

### 6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

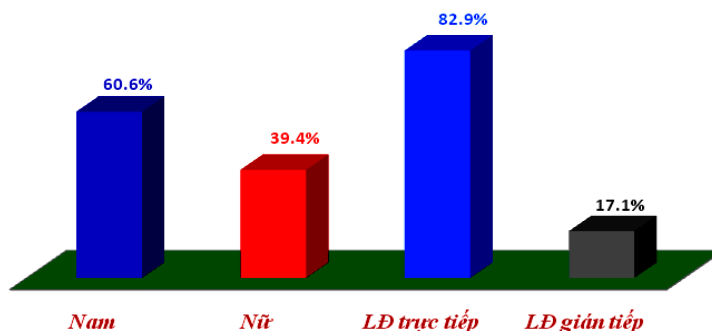
Công ty không bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường

### 6.5. Chính sách liên quan đến người lao động

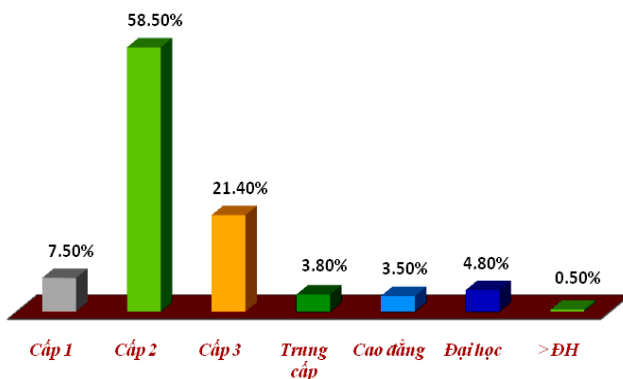
#### a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động.

- Tổng số lao động của công ty là 627 người: gồm 380 lao động nam, 247 lao động nữ. Trong đó lao động trực tiếp 520 lao động chiếm tỷ lệ 82,93% trên tổng số lao động.
  - Tổng số lao động năm 2016 giảm 4% so với năm 2015, chủ yếu là công nhân trực tiếp sản xuất, nhưng tổng sản lượng so sánh tăng 9,3% do đầu tư MMTB mới, tăng năng suất lao động, tổ chức gia công ngoài một số công việc thủ công.
  - Số lượng CBCN có thời gian làm việc hơn 1 năm tăng, phản ánh nghỉ việc giảm, tay nghề và kinh nghiệm nâng cao hơn.

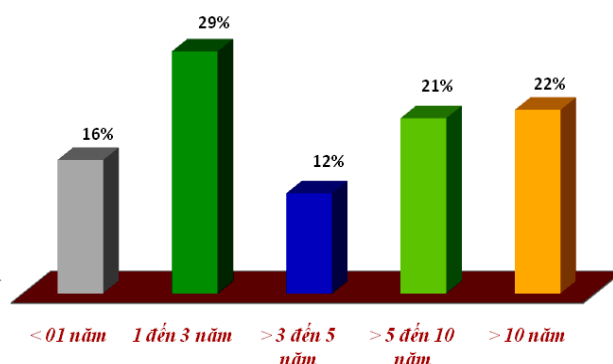
Cơ cấu lao động theo giới tính và tính chất công việc  
(31/12/2016)



Cơ cấu lao động theo trình độ

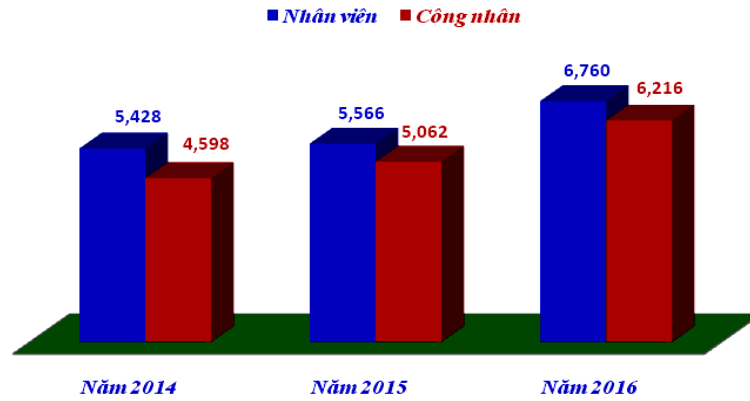


Cơ cấu lao động theo quá trình làm việc



- Thu nhập trực tiếp của CBNV bình quân năm 2016: tăng 22,5% so với 2015 (Do các hoạt động cải tiến MMTB, quy trình SX để nâng suất lao động), tiền thưởng cuối năm tăng 5% so với 2015.

### Mức thu nhập bình quân tháng (Đvt ngàn đồng)



#### b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động.

- Chế độ đóng BHXH, BHYT, BHTN: công ty trích đóng thay các khoản bảo hiểm bảo hiểm này cho toàn bộ cho người lao động (chính sách này khác biệt so với các doanh nghiệp khác).
- Các chế độ thưởng: lương tháng 13 (mức bình quân thu nhập tháng trong năm), thưởng thâm niên, thưởng thành tích ABC (từ 1 đến 2 tháng thu nhập),
- Các chế độ chăm sóc, phúc lợi khác:
  - Có xe đưa rước CB-CNV từ các điểm tập trung đến nơi làm việc.
  - Đảm bảo thời gian nghỉ giữa ca, chế độ phép năm, chế độ phụ cấp tăng ca.
  - Tổ chức tham quan nghỉ mát và khám sức khỏe định kỳ hàng năm cho người lao động; tặng quà tất cả dịp lễ tết (30/4, 2/9, tết Dương lịch, tết Âm lịch); có chế độ trợ cấp hợp lý các trường hợp tang chế, ma chay, cưới hỏi, thai sản, tai nạn lao động.
  - Tổ chức bếp ăn tập thể với diện tích 500m<sup>2</sup> trong khuôn viên công ty (bố trí 08 nhân viên nấu ăn & phục vụ, cung cấp bữa ăn giữa ca miễn phí cho CB-CNV Công ty, bếp ăn đạt GCN an toàn vệ sinh thực phẩm qua kiểm tra của ngành y tế địa phương).
  - Khu lưu trú với 50 phòng (gồm 40 phòng diện tích 60 m<sup>2</sup> /phòng và 20 phòng diện tích 32 m<sup>2</sup> /phòng) phục vụ chỗ ở miễn phí cho CB-CNV có nhu cầu. Tổng số CB-CNV ở lại khu lưu trú hiện nay là 350 người và một số người thân (49,1% tổng số lao động, chủ yếu là công nhân nhà ở xa).
  - Phối hợp với công đoàn tổ chức các phong trào văn thể mỹ kỷ niệm các ngày lễ lớn trong năm (hội thi bóng đá, karaoke, v.v...) chăm lo đời sống tinh thần cho người lao động.

#### c) Hoạt động đào tạo người lao động

- Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm, theo nhân viên và theo phân loại nhân viên như sau:
  - Đào tạo công nhân mới: 122 người, trong đó đào tạo lý thuyết là 488 giờ, đào tạo thực hành đứng máy là 1,222 giờ.
  - Đào tạo nâng cao tay nghề cho công nhân: 50 người, trong đó đào tạo lý thuyết là 100 giờ, đào tạo thực hành là 250 giờ.
  - Đào tạo về ATLĐ & vệ sinh lao động cho CNSX: 900 giờ.
  - Đào tạo về ATLĐ & vệ sinh lao động cho đội ngũ quản lý & nhân viên nghiệp vụ kỹ thuật: 240 giờ.
- Đào tạo khác:
  - Đào tạo về sử dụng an toàn hóa chất (theo hệ thống MSDS), sơ cấp cứu, công tác an toàn PCCC, chính sách về trách nhiệm xã hội BSCI & nghiệp vụ quản lý, kỹ thuật cho đội ngũ quản lý và kỹ thuật Công ty.
  - Các chương trình phát triển kỹ năng (đa dạng tay nghề, có thể làm nhiều nghề tùy công nhân đăng ký, nhân viên đi học nâng cao nghiệp vụ) và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp.

## 6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương.

- Công ty thu gom và tái chế và sử dụng lại 100% phế liệu phế phẩm, không xả nước thải trực tiếp vào môi trường, hệ thống thoát nước sinh hoạt được thu gom chung vào hệ thống của cụm công nghiệp, tất cả chất thải rắn khác đều được công ty thu gom, tập trung và hợp đồng với đơn vị có chức năng để xử lý (kể cả tại khu lưu trữ); nghiên cứu áp dụng các công thức nguyên liệu để tăng dần tỷ lệ sử dụng nguyên liệu tái sinh hiệu quả nhằm giảm giá thành.
- Không ngừng cải tiến công nghệ MMTB kỹ thuật trong sản xuất, để giảm thiểu cường độ lao động và an toàn lao động trong sản xuất.
- Ưu tiên giải quyết việc làm tại địa phương, thông tin và vận động CBCNV góp phần giữ gìn ANTT, an toàn giao thông, xây dựng lối sống văn hóa trong quan hệ với dân cư địa phương.
- Tham gia các cuộc vận động từ thiện (với mức độ khác nhau): chăm sóc trẻ em nghèo do Hiệp Hội Nhựa Việt Nam tổ chức, các cuộc vận động của các địa phương (trụ sở và nhà máy) ủng hộ xây dựng nhà tình thương để ủng hộ chăm lo Tết cho người nghèo; hỗ trợ công đoàn Huyện Đức Hòa Long An trao học bổng cho con em CB-CNV gia đình khó khăn nhưng vượt khó (học sinh giỏi 3 năm liền).

## IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY.

### 1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty.

#### **Đánh giá tổng thể:**

*Trong bối cảnh phức tạp của các địa bàn hoạt động và đương đầu với cạnh tranh khốc liệt, tổ chức của công ty vẫn ổn định, hoạt động và quan hệ đúng theo điều lệ quy chế, trong khuôn khổ luật pháp.*

*Quản trị và điều hành thực thi đúng theo định hướng chiến lược sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả cao, các chỉ tiêu hoạt động chủ yếu của năm 2016 đều đạt vượt mong đợi, tài sản và nguồn vốn tăng, tài chính lành mạnh, củng cố và phát triển uy tín thương hiệu và thị phần của công ty.*

#### **a) Hoạt động kinh doanh và cung ứng gia công đầu vào**

- Hoạt động thông tin 2 chiều với khách hàng được tăng cường, thu thập và phân tích những thông tin về thị phần, giá cả, thị trường, đối thủ cạnh tranh để có các chính sách phù hợp và hiệu quả; phản ánh kịp thời mong muốn và yêu cầu của khách hàng về chất lượng sản phẩm để cải tiến và đáp ứng. Đẩy mạnh hoạt động tiếp thị, tìm kiếm khách hàng mới và tiềm năng, ưu tiên thị trường xuất khẩu, tăng thị phần những khách hàng cũ và những khách hàng thanh toán tốt và tiềm năng (chủ yếu cho các công ty thức ăn gia súc).
- Khai thác thị trường, linh hoạt điều chỉnh kế hoạch đơn hàng và cơ cấu sản phẩm (tăng lưới tròn, bao PE, bao PP và PP trắng nhằm bù cho nhóm sản phẩm khác có đơn hàng giảm) để giữ vững thị phần, **sản lượng đạt 119,09%**, giúp ổn định sản xuất và gia công; linh hoạt đàm phán về giá, ưu tiên nhận đơn hàng có lợi nhuận cao và số lượng lớn, **doanh thu đạt 119,69%** chỉ tiêu. góp phần quan trọng để công ty **đạt 142,59% chỉ tiêu lợi nhuận năm 2016**.
- Cung ứng nguyên liệu vật tư dụng cụ phụ tùng kỹ thuật, gia công vật tư đầu vào đáp ứng yêu cầu kịp thời, chất lượng và chi phí hợp lý.
- Phối hợp với kế toán tài chính thường xuyên theo dõi công nợ bán hàng, thông qua đó xác định chiến lược bán hàng đối với từng khách hàng, phối hợp với các bộ phận thống nhất đưa ra các giải pháp tối ưu về sản xuất và lợi nhuận.

**Đánh giá chung:** CBCNV phòng kinh doanh cung ứng ổn định, thể hiện năng động và trách nhiệm cao, thực hiện xuất sắc các nhiệm vụ và yêu cầu trong kế hoạch kinh doanh năm 2016, gắn kết phối hợp hỗ trợ nhiều mặt đối với các bộ phận sản xuất.

#### **b) Hoạt động Công nghệ, Kỹ thuật cơ điện**

- Thử nghiệm 28 lần thay đổi công thức phối trộn nguyên liệu tăng sử dụng nhựa tái sinh trong các đơn hàng đạt tỷ lệ thành công 78,6%, triển khai và giám sát áp dụng các công thức nhằm đảm bảo chất lượng sản phẩm. Cung cấp đúng đủ và kịp thời sản phẩm mẫu và các thông tin liên quan.

- Xác định các thông số kỹ thuật, tham gia đàm phán, tiếp nhận và hoàn tất việc lắp đặt các máy móc thiết bị mới hoạt động đạt yêu cầu, phối hợp các bộ phận chức năng và phân xưởng hướng dẫn kỹ thuật xếp đày gắp đôi, tăng sản lượng và lấy lại định mức khâu cắt.
- Thực hiện tốt hoạt động bảo trì định kỳ và sửa chữa hư hỏng MMTB phát sinh, đáp ứng các yêu cầu kịp thời, tiết kiệm vật tư kỹ thuật; điều chỉnh tăng dần tốc độ máy ghép và tráng, máy cắt may tự động, máy in mới; cải tiến hệ thống giải nhiệt vải sau tráng, khắc phục vải nhăn sau thời gian lưu kho; lắp đặt hoàn tất hệ thống châm dung môi tự động máy in và hệ thống quạt mực in; cải tiến hệ thống cắt cái sang quần cuộn máy in.
- Giảm sát kiểm tra sử dụng và an toàn điện theo các định mức và qui định.

***Đánh giá chung : đội ngũ CBNV công nghệ kỹ thuật ổn định, hoàn thành tốt các chức năng nhiệm vụ và yêu cầu phục vụ sản xuất trong năm 2016, đặc biệt là trong hoạt động kiểm soát nguyên liệu, lắp đặt các MMTB mới và cải tiến các thông số KT vận hành MMTB, góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất.***

#### ***c) Hoạt động đảm bảo chất lượng***

- Duy trì hệ thống quản lý chất lượng ISO, cập nhật các qui trình thủ tục và tổ chức đánh giá nội bộ hiệu quả; Các thông số kỹ thuật và yêu cầu chất lượng sản phẩm được thông tin rộng rãi trước khi triển khai sản xuất.
- Thực hiện tốt việc cảnh báo chất lượng cho bộ phận sản xuất, ĐVGC, các nhà cung cấp nguyên phụ liệu nhằm phòng ngừa sự cố chất lượng.
- Thực hiện đúng các yêu cầu kiểm tra chất lượng sản phẩm, cung cấp đầy đủ chính xác các thông tin về lỗi chất lượng, nguyên nhân, các biện pháp khắc phục phòng ngừa và yêu cầu cải tiến đến từng công nhân, phân xưởng và các đơn vị gia công.

***Đánh giá chung: đội ngũ CBNV khá ổn định, hoàn thành tốt các chức năng nhiệm vụ và yêu cầu trong năm 2016, nâng cao ý thức trách nhiệm về chất lượng của bộ máy sản xuất gia công, góp phần giảm phế, tăng sản lượng, đáp ứng thời hạn giao hàng, giảm giảm 1/2 khiếu nại của khách hàng còn so với năm 2015.***

#### ***d) Hoạt động sản xuất và gia công may***

- Hoạt động kế hoạch điều độ sản xuất đã duy trì được sự liên hệ mật thiết giữa bộ phận kinh doanh với sản xuất trong xác định năng lực sản xuất nội bộ và gia công, hoạch định tốt kế hoạch sản xuất, bảo đảm tiến độ giao hàng trước khi ký kết đơn hàng.
- Chế độ triển khai KHSX tháng và Lệnh sản xuất hàng ngày đến các PXSX được thực thi nghiêm túc, hoạt động điều độ sản xuất nhìn chung là hợp lý theo thứ tự ưu tiên của đơn hàng
- Làm tốt công tác thống kê sản xuất và cung cấp thông tin cần thiết đến các phân xưởng và cho các bộ phận có nhu cầu. Kiểm tra giám sát kịp thời, phát hiện điều chỉnh nhanh những sai sót về qui trình, sản lượng, chất lượng sản phẩm.
- Năm 2016, trong điều kiện cơ cấu sản phẩm thay đổi, đơn hàng có lúc không đồng bộ, thay thế và lắp đặt thêm nhiều MMTB mới, thiếu công nhân trực tiếp phải mất thời gian tuyển dụng đào tạo thay thế, hoạt động quản trị sản xuất và gia công may đã đạt những kết quả:
  - Năng suất các công đoạn trong qui trình của nhà máy đều đạt cao hơn định mức.
  - Sản lượng tăng 112,2% so với chỉ tiêu, đạt 109,9% các chỉ tiêu nội bộ hàng tháng.
  - Không có trường hợp trễ thời hạn giao hàng.
  - Chất lượng: tỷ lệ phần nản khiếu nại sau khi giao hàng giảm ½ so với năm 2015.
  - Tỷ lệ phế/thành phẩm được kèm chế, đạt 5,7% (thấp hơn chỉ tiêu cho phép 6%).

***Đánh giá chung: hoạt động sản xuất gia công, CBNV kế hoạch điều độ và các CBQL sản xuất tại các phân xưởng đã hoàn thành xuất sắc vai trò chức năng nhiệm vụ và các mục tiêu sản xuất năm 2016, góp phần quan trọng vào kết quả hoạt động của công ty năm 2016.***

#### ***e) Hoạt động hành chính và nhân lực***

- Công tác tuyển dụng về cơ bản đã đáp ứng đầy đủ nhu cầu nhân sự cho sản xuất, tuy nhiên tỷ lệ nghỉ việc mới còn ở mức cao dù có giảm so với năm 2015, thời điểm cuối năm chưa đáp ứng kịp thời lao động khi đơn hàng cuối năm tăng đột biến. Tổng số lao động có xu hướng giảm, cần cải tiến tuyển chọn, sàng lọc trong quá trình tuyển dụng để giảm lãng phí do bỏ việc trong thời gian đào tạo,



- Thực hiện các chương trình đào tạo cho công nhân mới, ATLĐ, PCCC, chính sách chất lượng được triển khai đầy đủ và nghiêm túc đúng theo nội qui lao động và các qui chế, nhưng một số chương trình đào tạo nâng cao tay nghề cho đội ngũ công nhân, kỹ thuật còn nhiều hạn chế.
- Thực hiện đúng và đủ hệ thống chính sách lao động của công ty, trong đó:
  - Cập nhật định mức kịp thời theo các dự án cải tiến MMTB & quy trình sản xuất, cải tiến chính sách sách lương theo nhóm ở khâu Cắt, in khuyến khích công nhân vận hành máy tăng năng suất lao động, lập tính lương chính xác và kịp thời.
  - Nhà ăn cung cấp 184,335 suất ăn đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, đầy đủ và không xảy ra lãng phí trong điều kiện tất cả giá lương thực thực phẩm đều tăng so với năm 2015.
  - Tình trạng công nhân vi phạm nội quy, quy trình, quy định năm 2016 có xu hướng tăng so với năm 2015 sẽ cần có biện pháp để cải thiện. Còn xảy ra 02 trường hợp phải sa thải do mâu thuẫn thiếu kiểm chế đánh nhau trong công ty.
- Về lĩnh vực hành chính:
  - Duy trì việc giám sát ca đêm có ký nhận giữa tổ bảo vệ và các tổ trưởng, kỹ thuật, vận hành hệ thống camera giám sát ANTT, ghi hình các trường hợp vi phạm làm bằng chứng xử lý các vi phạm nội qui qui chế làm việc, kiểm soát nội bộ và ra vào tốt không xảy ra trộm cắp cháy nổ trong năm 2016.
  - Số ngày công vắng nghỉ trong năm giảm so với năm 2016, đặc biệt tỷ lệ vắng do thiếu đơn hàng cục bộ giảm nhiều so với năm 2015.
  - Tăng cường kiểm tra, nhắc nhở để đảm bảo an toàn lao động, nhưng số vụ TNLĐ giảm nhẹ so với năm 2015.
  - Công tác vệ sinh công nghiệp được duy trì thực hiện, có sự kiểm tra chéo giữa các bộ phận.
  - Tiết kiệm sử dụng vật tư văn phòng phẩm, làm tốt việc điều phối sử dụng xe, kiểm soát lộ trình và định mức xăng dầu phòng tránh lạm dụng, lãng phí.
  - Bảo mật những thông tin sản xuất kinh doanh, phòng tránh rủi ro từ hệ thống mạng internet và các quan hệ giao dịch.
  - Duy trì quan hệ mật thiết với chính quyền sở tại.

***Đánh giá chung: Bộ phận HCNS đã hoàn thành vai trò chức năng nhiệm vụ được giao trong năm 2016, nổi bật là nhóm CBNV hành chính và nhà ăn, nhưng cần cải tiến mạnh mẽ để có hiệu quả cao hơn trong tuyển dụng đào tạo.***

#### ***f) Hoạt động tài chính và kế toán***

- Về quản lý nhân viên:
  - Cơ cấu và nhân sự ổn định (01 nhân viên nghỉ hộ sản nhưng có nhân viên khác kiêm nhiệm).
  - Hướng dẫn nghiệp vụ kiểm tra kiểm soát cho nhân viên quy trình xuất nhập kho, lưu trữ chứng từ nhằm tránh sai sót hoặc thất thoát.
- Quản lý nghiệp vụ kế toán:
  - Kiểm soát chặt chẽ thu chi và thanh toán. Theo dõi công nợ mua, hạn chế tình trạng nợ xấu.
  - Quản lý chi phí chặt chẽ các loại chi phí, đặc biệt là chi phí cố định 2016 thấp hơn so với kế hoạch.
  - Lập các báo cáo tài chính và kế toán đúng thời hạn, chính xác.
- Quản lý vốn và dòng tiền:
  - Tình hình tài chính ổn định, cân đối thu chi kịp thời. Đảm bảo nguồn tiền chi trả các khoản lương, nợ phải trả.. đáp ứng kịp thời tiến độ thanh toán.
  - Tập trung thu nợ khách hàng mua đất dự án Tân Đô, góp phần tăng nguồn thu và lợi nhuận
- Quản lý và sắp xếp kho bãi:
  - Việc sắp xếp kho bãi đã cải tiến (nhưng vẫn còn xảy ra việc xuất nhập nhầm mã, số liệu đối chiếu không khớp).
  - Đã tăng cường kiểm tra thực tế tại các kho, báo cáo đề xuất xử lý tồn kho lâu.

***Đánh giá chung: Phòng TCKT đã hoàn thành tốt các yêu cầu nhiệm vụ trong năm 2016. Cần phát huy hơn nữa vai trò trung tâm trong hệ thống kiểm soát nội bộ, khả năng tham mưu của kế toán quản trị đối với bộ máy điều hành, phòng tránh tối đa sai sót số liệu và thời hạn báo cáo.***

## 2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

- Bộ máy điều hành nhìn chung đã được sắp xếp bố trí phù hợp với năng lực của mỗi cá nhân, từ đó phát huy được kinh nghiệm ngành nghề và sở trường mỗi người, làm cho Ban giám đốc luôn nắm chắc tình hình tổ chức hoạt động chung của công ty cũng như từng bộ phận và phân xưởng.
- Từng cán bộ quản lý đều thể hiện tốt trách nhiệm, lòng tự trọng và tinh thần hợp tác trong các hoạt động vì lợi ích chung của công ty, tôn trọng các chính sách qui chế qui trình làm việc, phát huy vai trò đầu tàu dẫn dắt bộ phận, chủ động triển khai và giám sát kiểm tra các hoạt động thuộc trách nhiệm được phân công.
- Trong các hoạt động, chú trọng bàn bạc, tham vấn, tham mưu trong Ban giám đốc và giữa các giám đốc trưởng bộ phận chức năng (có mở rộng đến các nhân viên nòng cốt khi cần thiết), từ đó phát huy được vai trò và khả năng của cá nhân; các chủ trương và ý định được xem xét cân nhắc trước khi ra quyết định điều hành nên được cấp dưới và tuyệt đại đa số CBCN có liên quan đồng tình thực hiện.

**Hội đồng quản trị trân trọng và đánh giá cao nỗ lực và hiệu quả hoạt động của Ban giám đốc và từng Trưởng bộ phận, đem lại những kết quả xuất sắc trong năm 2016.**

**Tuy nhiên, Hội đồng quản trị mong muốn Ban giám đốc chú trọng hơn vào những hoạt động sau đây trong năm 2017:**

- Tìm ra và thực thi các giải pháp để cải thiện kết quả tuyển dụng đào tạo công nhân.
- Tăng cường tìm nguồn thông tin nghiên cứu áp dụng công nghệ sản phẩm mới, đặc biệt là các sản phẩm có tính cạnh tranh cao mang đến lợi nhuận cao và các sản phẩm đáp ứng được xu thế thân thiện hơn với môi trường.
- Xây dựng hoàn chỉnh và triển khai áp dụng hệ thống đánh giá hiệu quả làm việc của cá nhân và bộ phận theo mô hình KPI.
- Tăng cường đúc kết, đánh giá làm rõ trách nhiệm của từng cán bộ điều hành đối với tổ chức, hoạt động và kết quả trong từng lĩnh vực, bộ phận được giao; biểu dương và khen thưởng kịp thời hơn nữa để động viên người có thành tích mang đến hiệu quả chung cho công ty và từng lĩnh vực.
- Chọn lựa giới thiệu, đào tạo nghiệp vụ, truyền đạt kinh nghiệm, tạo điều kiện để phát triển nhanh đội ngũ kế cận.
- Xây dựng chương trình hành động theo định hướng chiến lược đến hết năm 2020 của từng lĩnh vực chức năng.

## 3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

### a) Các mục tiêu chỉ tiêu chủ yếu của Công ty năm 2017.

STT	Chỉ tiêu cơ bản	Năm 2017	Ghi chú
1	Sản lượng bao bì	12,980 tấn	Tăng 118% so với chỉ tiêu 2016.
2	Doanh thu bao bì	591.5 tỷ đồng	Tăng 124,8% so với chỉ tiêu 2016.
3	Lợi nhuận sau thuế	23 tỷ đồng	Tăng 154,4% so với chỉ tiêu 2016.
4	Tỷ lệ chia cổ tức	8 %	Tăng 114,3% so với chỉ tiêu 2016 (có thể điều chỉnh theo kết quả hoạt động 2017 và quyết định của ĐHCĐ kỳ tới).
5	Tỷ lệ phí toàn Công ty	6.0%	Như năm 2016.

### b) Các định hướng hoạt động năm 2017:

- Không ngừng tăng cường năng lực quản trị điều hành công ty để gia tăng kết quả và hiệu quả.
- Quảng bá tiếp thị kinh hoạt nhạy bén, nắm và hoạch định sát đúng nhu cầu khách hàng.
- Đáp ứng được cạnh tranh về giá bán, cơ cấu sản phẩm linh hoạt theo đơn hàng, duy trì thương hiệu hàng đầu về chất lượng bao bì.

- Kiểm soát mua hàng, giảm bớt tồn kho, kiểm soát chặt chẽ thu chi thanh toán và công nợ. Tái cấu trúc các khoản nợ, khai thác nguồn thu ngoại tệ, cân đối dòng tiền thu chi, tiết giảm chi phí tài chính tối đa, thanh lý các khoản đầu tư chứng khoán không hiệu quả.
- Duy trì qui mô sản xuất, tiết giảm bớt bộ máy và chi phí gián tiếp, đầu tư đổi mới MMTB, tăng năng suất lao động và sản lượng, giảm phế liệu phế phẩm.

Với những lợi thế về năng lực sản xuất và khả năng tài chính, kinh nghiệm thương trường, đang có một lượng khách hàng truyền thống & then chốt và tương đối ổn định, Thương hiệu của công ty được tin cậy cùng với cùng với khả năng cạnh tranh của công ty trên cả hai thị trường nội địa và xuất khẩu là những cơ sở và thời cơ để công ty Công ty Cổ phần Nhựa Tân Đại Hưng tiếp tục phát triển bền vững mặc dù thị trường đang có những biến động khó lường và cạnh tranh ngày càng khốc liệt.

HĐQT sẽ tập trung vào một số hoạt động có tính đột phá trong thời gian tới nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty như sau:

- a) Tạo điều kiện tiếp cận, nghiên cứu áp dụng một số công nghệ để phát triển sản phẩm mới.
- b) Tiếp tục đầu tư đổi mới và tăng thêm các loại máy móc thiết bị sản xuất mới để tăng sản lượng, tiết kiệm lao động, nguyên liệu và năng lượng.
- c) Mở rộng quan hệ, tìm các cơ hội hợp tác liên kết trong ngành và chuỗi giá trị (*trong và ngoài nước*), đầu tư vào các dự án dài hạn khác để giá tăng vị thế công ty và hiệu quả sử dụng vốn.
- d) Phát huy hơn nữa vai trò của Ban kiểm soát trong giám sát tổ chức hoạt động của công ty.
- e) Tạo điều kiện cho đào tạo năng lực quản trị, điều hành, chuyên môn nghiệp vụ, thúc đẩy mạnh phát triển đội ngũ kế thừa.
- f) Tăng cường quan hệ cổ đông theo điều lệ, qui chế công ty và qui định của nhà nước

**TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

*Chủ Tịch HĐQT*

**PHẠM ĐỖ ĐIỂM HƯƠNG**

***Ghi chú:***

- Báo cáo này được trích một phần trong Báo Cáo Thường Niên năm 2016 của Công ty CP Nhựa Tân Đại Hưng.
- Quý cổ đông có thể xem đầy đủ thông tin trong Báo Cáo Thường Niên năm 2016 đã công bố và lưu trữ tại website của công ty.